

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

“Hai hàng luy ngọc rồng rồng,
Tướng bao nhiêu lại đau lòng bấy nhiêu.
Cánh buồm bao quản gió xiêu,
Ngàn trùng biển rộng, chín chiều ruột đau.
Thương thay chín chữ cù lao,
Ba năm nhũ bộ biết bao nhiêu tình.
Quán rằng: “Trời đất thành linh,
Gió mưa đâu phút gãy cành thiên hương.”
Ai ai trông thấy cũng thương,
Lỡ bề báo hiếu, lỡ đường lập thân.
Dầu cho chước quý mưu thần,
Phong trần ai cũng phong trần như ai.
Éo le ai khéo đặt bày,
Chữ tài liền với chữ tai một vần.
Đường đi hơn thảng chẳng gần,
Khi qua khi lại, mấy lần xông pha.
Xây đâu bạc tác vừa ra,
Trục cùng Hâm, Kiệm xúm mà đưa Tiên.
Hâm rằng: “Anh chớ ưu phiền,
Khoa này chẳng gặp ta nguyên khoa sau.”

(Trích Truyện Lục Vân Tiên, Nguyễn Đình Chiểu,

trong Nguyễn Đình Chiểu toàn tập, tập I, NXB Đại học và THCN, Hà Nội, 1980)

Vị trí đoạn trích: Đoạn trích nằm trong **phần thứ hai** (từ câu thơ 581 đến câu thơ 600) trong tác phẩm ‘Truyện Lục Vân Tiên’ của tác giả Nguyễn Đình Chiểu. Đoạn trích thể hiện những thử thách, gian nan trên con đường lập thân của Lục Vân Tiên. Đây là giai đoạn mà Lục Vân Tiên, mặc dù tài năng và có chí khí, nhưng vẫn phải chịu đựng nhiều khó khăn, nghịch cảnh trong cuộc đời: Lục Vân Tiên bất ngờ nghe tin mẹ mất, chàng bỏ thi về chịu tang mẹ. Trên đường về gặp nhiều gian nan, thử thách.

(1) *chín chữ cù lao*: chỉ công ơn sinh thành, công ơn nuôi dưỡng của cha mẹ.

(2) *thành linh*: được hiểu là bất ngờ, không hề biết trước.

(3) *gãy cành thiên hương*: ý chỉ mẹ của Lục Vân Tiên bị mất.

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (0,5 đ). Xác định thể thơ của đoạn trích trên?

Câu 2 (0,5 đ). Lời dẫn trực tiếp trong đoạn trích thể hiện qua những câu thơ nào?

Câu 3 (1,0 đ). Phân tích biện hiệu quả của biện pháp tu từ ẩn dụ trong câu thơ “Gió mưa đâu phút gãy cành thiên hương”.

Câu 4 (1,0 đ). Em có đồng tình với quan niệm của tác giả: “Chữ tài liền với chữ tai một vần” không? Vì sao?

Câu 5 (1,0 đ). Qua đoạn trích, thông điệp nào có ý nghĩa nhất đối với em? Lí giải.

PHẦN II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1(2,0 điểm). Viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) để trả lời câu hỏi: *Làm thế nào để em xây dựng được phương pháp học tập hiệu quả.*

Câu 2(4,0 điểm). Phân tích truyện ngắn: “*Quê hương*” của tác giả Đào Quốc Thịnh.

Cả lớp lặng im, những con mắt đổ dồn về phía tôi khi nghe tôi đọc xong bài văn tả phong cảnh quê hương được cô giáo cho điểm cao nhất lớp hôm nay. Cô giáo đi lại gần, hỏi tôi thoáng một chút nghỉ ngơi:

- Là một học sinh thành phố, làm thế nào mà em có thể viết được một bài văn tả quê hương sâu sắc, chân thật và gần gũi đến như vậy?!

- Thưa cô... bà em... giúp em ạ!

- Sao? Em vừa nói gì? Bà em viết hộ em à?

- Thưa cô, không ạ!... vâng, đúng ạ!

Tôi nhìn ra hàng phượng vĩ trước sân trường và chợt nhớ đến mùa hè năm ấy... Tháng 5, bố đưa tôi về quê nội. Quê nội tôi, một xóm nghèo bên kia sông Hồng. Biết bao lần, tôi đã mơ ước được về thăm quê, thăm bà, thế nhưng mới bước chân lên con đường làng lầy lội, lộp nhộp bùn sau cơn mưa, nhìn những mái nhà tranh thấp tè ẩm ướt sau lũy tre làng, tôi đã bắt đầu thất vọng. Tôi không dám nhìn nhưng âm ức nghĩ thầm: "Sao mà bản thế! Biết thế này, mình chẳng đòi bố cho về nữa".

Bữa cơm trưa hôm ấy, bà tôi tấm tắc khen ngon và gấp vào bát tôi miếng thịt luộc. Tôi gấp ra nhãn mặt: "Mỡ thế này, cháu ăn làm sao được!" Bố chan cho tôi canh cua, mới ăn được một miếng tôi đã vội kêu lên: "Canh chưa cho mì chính, nhạt lắm, lại hơi hơi, con ăn chưa quen...". Cả nhà lặng người. Bố tôi tái mặt vì giận...

Tối hôm ấy trăng rằm, bà tôi kê ghế ra ngoài sân nhặt khoai lang và kể cho tôi nghe đủ mọi chuyện. Bà kể rằng, bố tôi đã từ nơi này ra đi. Và chính nơi này, bố tôi đã lớn lên bằng lời ru của bà, bằng đôi tay ấm bông của bao người. Bà đã từng mớm cơm cho tôi, nuôi tôi khôn lớn ở đây... Tình cảm quê mùa nhưng chân thật. Bà chỉ tay về phía góc trời sáng rực lên và bảo đó là Hà Nội. Bà bảo rằng: "ở Hà Nội sướng hơn ở quê nên ai ai cũng ước ao được sống ở Hà Nội, còn bà thì bà thích ở quê hơn vì bà quen mất rồi. Nếu cháu cứ ở Hà Nội mãi, sẽ chẳng bao giờ biết được ánh trăng ở quê đẹp như thế nào đâu!"

Tôi ngược nhìn lên bầu trời xanh thẳm không một gợn mây chỉ chút những vì sao. Trăng treo lơ lửng trên đầu ngọn tre in đậm lên nền trời. Ánh trăng trùm lấy mái nhà và khu vườn rau xanh tốt của bà. Lúc ấy, tôi bỗng nắm chặt lấy tay bà và thốt lên:

"Bà ơi! Trăng ở quê đẹp thật bà ạ!..."

Sau mùa hè năm ấy, bà nội tôi đã ra đi mãi mãi. Hè nào tôi cũng xin bố cho về thăm quê. Quê nội tôi bây giờ cũng khác hẳn, chẳng còn một tí dấu vết nào của ngày xưa nữa. Những dãy nhà hai, ba tầng san sát nhau mọc lên như nấm. Không ai còn nhớ nổi bóng dáng lũy tre xanh....Tôi cầm bút viết, dồn tất cả tình cảm nhớ thương sâu đậm với bà vào bài tập làm văn tả phong cảnh quê hương hôm ấy... Tôi viết về quê hương tôi với lũy tre xanh mát rượi và ánh trăng rằm dịu ngọt. Phải rồi, tôi bỗng hiểu ra rằng: chính bà đã làm xanh mãi ước mơ của tôi./.

(Truyện ngắn của Đào Quốc Thịnh)

* **Chú thích**

- Quê quán: Đào Quốc Thịnh sinh ra và lớn lên tại Hà Nội.

- Ông sinh ngày 10 tháng 5 năm 1965.

- Phong cách sáng tác: Đào Quốc Thịnh được biết đến với phong cách sáng tác chân thực, sắc sảo và tinh tế. Ông thường sử dụng ngôn ngữ đơn giản, gần gũi với người đọc để truyền tải những thông điệp sâu sắc về con người và xã hội.

-----HẾT-----

Họ và tên thí sinh:Họ tên, chữ ký GT 1:.....

Số báo danh:Họ tên, chữ ký GT 2:.....

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐẠO TẠO KÌ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KỲ I
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG

MÔN: NGỮ VĂN 9
NĂM HỌC 2024-2025

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Xác định thể thơ của đoạn trích. - Thể thơ: Lục bát * Hướng dẫn chấm: - Trả lời như đáp án: 0,5 điểm - Trả lời sai: 0 điểm	0,5
	2	Lời dẫn trực tiếp được thể hiện qua những câu thơ: - Quán rằng: “Trời đất thành linh, Gió mưa đâu phút gây cảnh thiên hương.” - Hâm rằng: “Anh chó ưu phiền, Khoa này chẳng gặp ta nguyên khoa sau.” * Hướng dẫn chấm: - Trả lời như đáp án: 0,5 điểm - Trả lời được 1 ý: 0,25 điểm - Trả lời sai: 0 điểm	0,5
	3	- Biện pháp tu từ ẩn dụ trong câu thơ là: + “gây cảnh thiên hương”. Dùng hình ảnh “gây cảnh thiên hương” để nói về sự ra đi đột ngột của người mẹ Lục Vân Tiên. - Tác dụng: + Làm cho câu thơ sinh động, hấp dẫn tăng sức gợi hình, gợi cảm và cách diễn đạt trở nên sâu sắc. + Nhấn mạnh sự ra đi đột ngột của người mẹ. + Thể hiện nỗi đau đớn của Lục Vân tiên và sự đồng cảm sâu sắc của mọi người trước nỗi đau của Lục Vân Tiên. * Hướng dẫn chấm: - Chỉ đúng biện pháp tu từ ẩn dụ: 0,25 điểm - Tác dụng: - Trả lời được ý 1: 0,25 điểm - Trả lời được ý 2: 0,25 điểm - Trả lời được ý 3: 0,25 điểm - Trả lời sai: 0 điểm * Lưu ý: + Chấp nhận cách diễn đạt phù hợp khác. + Nếu chưa không đúng biện pháp tu từ ẩn dụ thì không chấm phần tác dụng.	1,0
	4	Em có đồng tình với quan niệm của tác giả: “Chữ tài liền với chữ tai một vần” không? Vì sao? HS bày tỏ quan điểm: đồng tình/ không đồng tình/ vừa đồng tình vừa không đồng tình; Lí giải phù hợp. - Nếu đồng tình với quan niệm của tác giả, lí giải: + Trong xã hội phong kiến ngày xưa nhiều người tài giỏi lại hay gặp những bất hạnh, đắng cay. Câu nói như mang ý nghĩa triết lí khái quát cho nhiều người trong xã hội lúc bấy giờ. Câu thơ lên án xã hội phong kiến luôn đố kị với cái sắc cái tài. + Một số nhân vật cùng cảnh ngộ: Thúy Kiều trong “Truyện Kiều”, Tiểu Thanh trong “Độc Tiểu Thanh kị”, Đạm Tiên trong	1,0

		“<i>Truyện Kiều</i>”... - Nếu không đồng tình, lí giải: + Thực tế nhiều người tài giỏi họ có cuộc sống sung túc, may mắn và khẳng định vị thế trong xã hội. + Người có tài năng mang đến cơ hội và thành công cho họ. + Một số người có thể tận dụng tài năng của mình để làm việc thiện, đóng góp cho xã hội mà không phải chịu hậu quả tiêu cực. ... - Vừa đồng tình, vừa không đồng tình: Kết hợp cả 2 cách lí giải trên. * Hướng dẫn chấm: <i>HS bộc lộ quan điểm đồng tình/ không đồng tình/ vừa đồng tình vừa không đồng tình cho 0,25 điểm.</i> + Lí giải được 1 lí do phù hợp cho 0,5 điểm, 2 lí do cho 0,75 điểm. (chấp nhận các cách diễn đạt phù hợp khác với gợi ý) + Học sinh không bộc lộ được quan điểm, không có sự lí giải cho 0 điểm.	
5		<i>Qua đoạn trích, thông điệp nào có ý nghĩa nhất đối với em? Lí giải.</i>	1,0
		* Đây là câu hỏi mở học sinh lựa chọn <i>bài học sâu sắc nhất</i> cho mình trong số các bài học sau và lí giải phù hợp. - Mỗi người cần đặt chữ hiếu lên hàng đầu, cần yêu thương, hiếu thảo và biết ơn cha mẹ. - Mỗi người cần đồng cảm, chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn, cần động viên mỗi người vượt lên những khó khăn trong cuộc sống. - Cần có ý chí, nghị lực để vượt qua khó khăn, nghịch cảnh. - Trong lúc gặp khó khăn, rất cần có những người bạn đồng cảm, sẻ chia. ... VD: - Bài học: Mỗi người cần đặt chữ hiếu lên hàng đầu, cần yêu thương, hiếu thảo và biết ơn cha mẹ. - Vì: + Cha mẹ là người sinh ra ta và nuôi nấng ta trưởng thành. + Để nuôi ta khôn lớn, trưởng thành, cha mẹ đã phải trải qua bao khó khăn vất vả. + Yêu thương cha mẹ là mang lại hạnh phúc cho cha mẹ, là giữ trọn đạo hiếu. - Trả lời như đáp án 1,0 điểm - Trả lời bài học sâu sắc, có ý nghĩa: 0,5 điểm - Lí giải phù hợp với bài học đưa ra: 0,5 điểm - Trả lời sai: 0 điểm - HS có cách diễn đạt tương đương vẫn cho điểm tối đa.	0,5 0,5
II		VIẾT	6,0
	1	Viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) để trả lời câu hỏi: <i>Làm thế nào để em xây dựng được phương pháp học tập hiệu quả.</i>	2,0
		a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn: Có đủ mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn. Đúng dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn.	0,25

	<i>b. Xác định đúng vấn đề cần giải quyết: Làm thế nào để em xây dựng được phương pháp học tập hiệu quả.</i>	0,25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành một đoạn văn, hướng vào các ý sau:</i> - Phương pháp học tập hiệu quả là cách thức tiếp cận việc học một cách khoa học, có hệ thống và phù hợp với đặc điểm cá nhân, nhằm tối ưu hóa quá trình tiếp thu, xử lý và vận dụng kiến thức. Một phương pháp học tập hiệu quả sẽ giúp học sinh tiết kiệm thời gian, công sức, đồng thời nâng cao chất lượng học tập. - Giải pháp giải quyết vấn đề: + Xác định mục tiêu học tập rõ ràng: Mục tiêu rõ ràng giúp học sinh có động lực và định hướng trong quá trình học tập. Khi biết rõ mình muốn gì, học sinh sẽ có kế hoạch học tập cụ thể và tập trung hơn vào những gì cần thiết. + Lập kế hoạch học tập chi tiết: Kế hoạch học tập giúp học sinh sử dụng thời gian hiệu quả, tránh lãng phí thời gian vào những việc không cần thiết. Khi có kế hoạch, học sinh sẽ chủ động hơn trong việc học và không bị áp lực bởi khối lượng kiến thức. + Tạo môi trường học tập lý tưởng: Chọn không gian học tập yên tĩnh, thoáng mát, đầy đủ ánh sáng, tránh xa các thiết bị gây xao nhãng (điện thoại, tivi,...). Môi trường học tập tốt giúp học sinh tập trung hơn vào việc học, giảm thiểu sự phân tâm và tăng cường khả năng tiếp thu kiến thức. + Sử dụng đa dạng phương pháp học tập: Việc sử dụng đa dạng phương pháp học tập giúp học sinh tiếp cận kiến thức từ nhiều góc độ khác nhau, tăng cường sự hiểu biết và ghi nhớ kiến thức lâu hơn. + Thường xuyên ôn tập và luyện tập: Ôn tập và luyện tập giúp học sinh ghi nhớ kiến thức một cách chắc chắn, phát hiện và khắc phục những điểm yếu trong quá trình học tập. ... - Bài học: Mỗi bạn học sinh cần xây dựng dựng cho mình những phương pháp học tập hiệu quả để thực hiện được ước mơ, đam mê của mình. * Hướng dẫn chấm: - Trả lời như đáp án 1,0 điểm - Trả lời 1-2 giải pháp có phân tích sâu sắc: 0,5 điểm - Trả lời từ 3 giải pháp trở lên có phân tích sâu sắc: 0,75 điểm - Trả lời sai: 0 điểm - HS có cách diễn đạt tương đương, phù hợp vẫn cho điểm tối đa.	1,0
	<i>đ. Diễn đạt: Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.</i>	0,25
	<i>e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ .</i>	0.25
2	Phân tích truyện ngắn: “Quê hương” của tác giả Đào Quốc	4,0

	Thịnh.	
	a. <i>Đảm bảo cấu trúc bài văn phân tích tác phẩm văn học: Mở bài nêu vấn đề, Thân bài triển khai vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</i>	0,25
	b. <i>Xác định đúng yêu cầu của đề.</i> Phân tích truyện ngắn: “ Quê hương ” của tác giả Đào Quốc Thịnh.	0,25
	c. <i>Triển khai vấn đề:</i> Học sinh có thể triển khai bài viết theo nhiều cách nhưng về cơ bản cần đáp ứng được những yêu cầu sau: 1. Giới thiệu tác giả, tác phẩm, nêu nhận xét chung.(0,25 điểm) 2. Nêu nội dung chủ đề của truyện ngắn “Quê hương” (0,5 điểm) : - Câu chuyện gợi ra từ một không gian lớp học, với “sự kiện” bài văn của nhân vật “tôi” được cô giáo đánh giá cao và đọc trước lớp. Sự kiện đó đã kéo nhân vật tôi về kỉ niệm trong chuyến thăm quê. Nhân vật tôi nghe bà kể chuyện trong đêm trăng tròn và sáng, nhân vật tôi đã nhận ra nhiều điều thú vị về quê hương của mình. Vì thế, hình ảnh quê hương đã trở thành một mảnh tâm hồn xanh trong kí ức của nhân vật tôi. - Chủ đề của truyện: Qua truyện ngắn “Quê hương”, tác giả nhắc nhở, củng cố ở mỗi người ý thức, trách nhiệm đối với quê hương – nơi cội nguồn sinh dưỡng ở mỗi người. 3. Phân tích các biểu hiện để làm rõ chủ đề của truyện (1,25 điểm): HS có thể lựa chọn một hoặc một vài nhân vật trong truyện để làm sáng tỏ chủ đề. - Nhân vật tôi: + Nhân vật tôi sinh ra và lớn lên từ thành phố. Làng quê đối với nhân vật tôi là những gì xa lạ. Hình ảnh quê nội trong sự cảm nhận của một cậu bé thành phố là một xóm nghèo với những con đường vào làng lầy lội, lớp nhớp bùn sau cơn mưa và những mái nhà tranh thấp lè tè ẩm ướt sau lũy tre làng... Hình ảnh quê nội đó ban đầu gợi cho nhân vật tôi cảm giác thất vọng, không nghĩ là quê nội của cậu nghèo đến thế: “Biết thế này, mình chẳng đòi bỏ cho về nữa”. + Đối với bà nội, bữa cơm trưa hôm đó ấm áp tình thân. Bà nội chuẩn bị những món ăn đậm đà hương vị quê hương như thịt luộc, canh cua để đón con cháu, nhưng nhân vật tôi lại tỏ ra khó chịu khi phải ăn những món ăn này vì ăn không quen. (lí lẽ và bằng chứng) + Tình cảm của nhân vật tôi đã thay đổi khi nghe bà kể chuyện trong đêm trăng tròn và sáng. Từ những câu chuyện của bà, nhân vật tôi đã biết và hiểu sâu sắc hơn kí ức tuổi thơ của bố và đức hi sinh thầm lặng mà bà đã dành cho bố, biết bao yêu thương, sự chăm sóc tận tụy bà khiến lòng nhân vật “tôi” rung rung xúc động. Câu chuyện của bà giúp cho nhân vật “tôi” nhận ra được những giá trị đích thực của cuộc sống: trân quý, biết ơn nơi cội nguồn, gốc rễ của mình; biết ơn những người thân đã hi sinh cả một đời nuôi ta khôn lớn từ những điều bình dị nhưng ấm áp	3,0

	tình thân, ngọt ngào tình thương ở quê nghèo ấy. - Nhân vật người bà cũng đóng vai trò quan trọng trong truyện. Bằng tình yêu thương của bà đối với đứa cháu nội, tình yêu tha thiết đối với quê hương mà đã truyền ngọn lửa về tình yêu nguồn cội, tình yêu đối với nơi chúng ta đã sinh ra và lớn lên - miền quê đẹp đẽ nhất trong trái tim mỗi người. 4. Chỉ ra và phân tích được tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của truyện (1,0 điểm): - Cách kể chuyện khéo léo dẫn người đọc vào câu chuyện một cách tự nhiên. - Ngôi kể: Sử dụng ngôi kể thứ nhất, người kể chuyện xưng “tôi”, tạo sự gần gũi, đồng cảm giữa người kể chuyện và người đọc; người kể chuyện là người trực tiếp tham gia vào câu chuyện làm cho câu chuyện sinh động, chân thực. - Ngôn ngữ kể chuyện chân thực, tinh tế tạo dấu riêng trong phong cách sáng tác của nhà văn. - Cốt truyện: Cốt truyện đơn tuyến, không có nhiều nhân vật, các tình tiết không quá cầu kì, phức tạp mà gần gũi với tâm lí trẻ em; khơi dậy sự đồng cảm của độc giả. - Xây dựng nhân vật chủ yếu qua ngôn ngữ, cử chỉ khiến cho các nhân vật hiện lên vừa chân thực gần gũi vừa góp phần làm sáng rõ chủ đề câu chuyện. Qua đó, khơi gợi trong bạn đọc tình yêu đối với gia đình, đối với quê hương. * Lưu ý: - HS lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng.	
	d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, cảm xúc chân thành, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về đối tượng biểu cảm.	0,25
	Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.	

*** Lưu ý:**

- Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của HS, giám khảo linh hoạt cho điểm sát với từng phần, đảm bảo đánh giá đúng năng lực của HS.
- Khuyến khích những bài viết sáng tạo, sâu sắc.
- Điểm toàn bài không làm tròn.

-----HẾT-----